**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN**



**Tên đề tài:**

**XÂY DỰNG WEBSITE THƯƠNG MẠI VÀ HỌC TẬP TRỰC TUYẾN VLEARNING TÍCH HỢP THANH TOÁN ONLINE VÀ BẢO MẬT CAO**

**∙•🙞🟏🙜•∙**

**PRODUCT BACKLOG**

GVHD: Lê Tân

Nhóm SVTH:

Nguyễn Hữu Thắng 27211230856

Trần Duy Long 27211243627

Nguyễn Dương Trường Vũ 27211244425

Trần Hữu Khiêm 27211200331

Nguyễn Bá Thế Viễn 27211248471

**Đà Nẵng, tháng 03 năm 2025**

**THÔNG TIN DỰ ÁN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Dự án viết tắt** | VLearning | | |
| **Tên dự án** | Xây dựng website mua bán khóa học Vlearning tích hợp thanh toán online và bảo mật cao | | |
| **Ngày bắt đầu** | 15/03/2025 | **Ngày kết thúc** | 15/05/2025 |
| **Nơi thực hiện** | Khoa Công nghệ thông tin – Đại học Duy Tân | | |
| **Mentor** | TS. Lê Tân  Email: ltan@vku.udn.vn  Phone: 0935389544 | | |
| **Chủ sở hữu**  **(Product Owner)** | Nguyễn Hữu Thắng  Email: odinkun20303@gmail.com  Tel: 0852219246 | | |
| **Quản lý dự án (Scrum Master)** | Nguyễn Hữu Thắng | odinkun20303@gmail.com | 0852219246 |
| **Thành viên trong đội** | Trần Duy Long | tranduylong0201@gmail.com | 0325525512 |
| Nguyễn Dương Trường Vũ | ngduogtruongvu@gmail.com | 0984337446 |
| Trần Hữu Khiêm | huukhiem12344@gmail.com | 0792233972 |
| Nguyễn Bá Thế Viễn | thevien2k3@gmail.com | 0772592045 |

**THÔNG TIN TÀI LIỆU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên dự án** | Xây dựng website thương mại và học tập trực tuyến Vlearning hỗ trợ thanh toán online và tích hợp bảo mật cao |
| **Tiêu đề tài liệu** | Product Backlog |
| **Người thực hiện** | Nguyễn Hữu Thắng |

**LỊCH SỬ CHỈNH CẬP NHẬT TÀI LIỆU**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phiên bản** | **Người chỉnh cập nhật** | **Ngày** | **Ghi chú** |
| 1.0 | Nguyễn Hữu Thắng | 15/03/2025 | Bản nháp |
| 1.1 | Nguyễn Hữu Thắng | 23/04/2025 | Bản chính thức |

**PHÊ DUYỆT TÀI LIỆU**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Người hướng dẫn** | Lê Tân | **Chữ ký** |  |
| **Ngày** | …./…./2024 |
| **Chủ sở hữu** | Nguyễn Hữu Thắng | **Chữ ký** |  |
| **Ngày** | …./…./2024 |
| **Quản lý dự án** | Nguyễn Hữu Thắng | **Chữ ký** |  |
| **Ngày** | …./…./2025 |
| **Thành viên** | Nguyễn Bá Thế Viễn | **Chữ ký** |  |
| **Ngày** | …./…./2025 |
| Trần Duy Long | **Chữ ký** |  |
| **Ngày** | …./…./2025 |
| Trần Hữu Khiêm | **Chữ ký** |  |
| **Ngày** | …./…./2025 |
| Nguyễn Dương Trường Vũ | **Chữ ký** |  |
| **Ngày** | …./…./2025 |

# 

Mục lục

[1. GIỚI THIỆU 6](#_Toc196582553)

[1.1. Mục đích. 6](#_Toc196582554)

[1.2. Phạm vi. 6](#_Toc196582555)

[1.3. Tài liệu tham khảo. 6](#_Toc196582556)

[2. PRODUCT BACKLOG 7](#_Toc196582557)

[2.1. Mô tả Product backlog 7](#_Toc196582558)

[2.1.1 PB01 – Đăng nhập 7](#_Toc196582559)

[2.1.2 PB02 – Đăng ký tài khoản 7](#_Toc196582560)

[2.1.3 PB03 – Đăng xuất 8](#_Toc196582561)

[2.1.4 PB04 – Quên mật khẩu 9](#_Toc196582562)

[2.1.5 PB05 – Tìm kiếm 9](#_Toc196582563)

[2.1.6 PB06 – Xem chi tiết khóa học 10](#_Toc196582564)

[2.1.7 PB07 – Thêm vào giỏ hàng 10](#_Toc196582565)

[2.1.8 PB08 – Thanh toán khóa học 11](#_Toc196582566)

[2.1.9 PB09 – Xem khóa học đã mua 11](#_Toc196582567)

[2.1.10 PB10 – Học trực tuyến 12](#_Toc196582568)

[2.1.11 PB11 – Đánh giá khóa học 13](#_Toc196582569)

[2.1.12 PB12 – Quản lý tài khoản 13](#_Toc196582570)

[2.1.13 PB13 – Đăng ký tài khoản giảng viên 14](#_Toc196582571)

[2.1.14 PB14 – Quản lý khóa học 14](#_Toc196582572)

[2.1.15 PB15 – Quản lý ví điện tử 15](#_Toc196582573)

[2.1.16 PB16 – Quản lý người dùng 16](#_Toc196582574)

[2.1.17 PB17 – Duyệt khóa học mới 16](#_Toc196582575)

[2.1.18 PB18 – Quản lý phiếu giảm giá 17](#_Toc196582576)

[2.1.19 PB19 – Quản lý nội dung học tập 18](#_Toc196582577)

[2.1.20 PB20 – Thanh toán yêu cầu rút tiền 18](#_Toc196582578)

[2.2. Ưu tiên và ước tính 19](#_Toc196582579)

[2.3. Chia theo từng Sprirnt 21](#_Toc196582580)

# 1. GIỚI THIỆU

Đây là tài liệu Product Backlog trong quy trình Scrum. Nó bao gồm danh sách tất cả các tính năng được ưu tiên và các mô tả cho từng tính năng của sản phẩm cần phải hoàn thành trong dự án. Thông thường, Product Backlog chứa các User Story, nhưng đôi khi cũng có thể có các yêu cầu chức năng, yêu cầu phi chức năng, bugs và một số vấn đề khác.

Product Backlog trong Scrum cũng chấp nhận việc thay đổi và tăng thêm trong quá trình dự án tùy theo sự thay đổi yêu cầu của Product Owner.

## 1.1. Mục đích.

Tài liệu này thể hiện các yêu cầu cấp cao trong quan điểm của người dùng cuối. Những yêu cầu của người dùng sẽ được chia thành nhiều nhiệm vụ để phân công cho nhóm phát triển. Ngoài ra, tài liệu này cũng có các tiêu chuẩn chấp nhận, hữu ích cho người kiểm tra để tạo kế hoạch kiểm tra và kiểm thử.

## 1.2. Phạm vi.

* Các user story trong dự án
* Các yêu cầu chức năng và phi chức năng
* Sơ đồ Use case
* Biểu đồ hoạt động

## 1.3. Tài liệu tham khảo.

Bảng 1: Tài liệu tham khảo

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **No** | **Reference** | **Note** |
| 1 | <http://agilebench.com/blog/the-product-backlog-for-agile-teams> | Cách tạo Product Backlog |
| 2 | <http://www.mountaingoatsoftware.com/agile/scrum/product-backlog/example/> | Ví dụ về Product Backlog |
| 3 | KLTN-SE.01.Product Proposal.docx | Proposal Document |

# 2. PRODUCT BACKLOG

## 2.1. Mô tả Product backlog

### 2.1.1 PB01 – Đăng nhập

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB01 |
| **Tác nhân** | Người dùng (Root, Admin, Giảng viên, Học viên) |
| **Mô tả** | Người dùng đăng nhập vào hệ thống |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Người dùng truy cập vào trang đăng nhập.  2. Nhập Username. (Nhập vào [Username] TextBox).  4. Nhập Mật khẩu (Nhập vào [Password] TextBox).  5. Gửi yêu cầu đăng nhập (Nhấn chọn [Đăng Nhập] Button).  6. Kiểm tra đăng nhập:     6.1. Kiểm tra Username và Password. Nếu nhập sai một trong hai trường, hệ thống hiển thị thông báo “Login failed”.     6.2. Nếu đăng nhập thành công, hệ thống hiển thị thông báo và chuyển sang trang chính của website. |
| **Điều kiện trước** | Tài khoản của người dùng phải tồn tại trong hệ thống |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Hệ thống phải có kết nối cơ sở dữ liệu để xác thực thông tin đăng nhập.  2. Password phải được mã hóa trước khi gửi đi để đảm bảo tính bảo mật. |

### 2.1.2 PB02 – Đăng ký tài khoản

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB02 |
| **Tác nhân** | Người dùng vãng lai |
| **Mô tả** | Người dùng mới đăng ký tạo tại khoản |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Người dùng truy cập vào trang đăng ký.  2. Nhập đầy đủ thông tin bắt buộc, bao gồm email (email chưa tồn tại trong hệ thống), mật khẩu và họ tên để đăng ký 3. Hệ thống sẽ gửi mail có mã xác nhận về email đăng ký. Nếu nhập đúng người dùng sẽ được đưa tới trang khảo sát. Trong trường hợp sai hoặc chưa nhận được mã, người dùng có thể nhấn “resend” để hệ thống gửi mãi khác. 4. Sau khi xác nhận mã thành công, người dùng được đưa tới trang khảo sát lĩnh vực và kỹ năng muốn học |
| **Điều kiện trước** | Tài khoản của người dùng chưa từng tồn tại trong hệ thống |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Hệ thống phải có kết nối cơ sở dữ liệu để xác thực thông tin đăng kí.  2. Email phải là duy nhất trong hệ thống  3. Password phải được mã hóa trước khi gửi đi để đảm bảo bảo mật |

### 2.1.3 PB03 – Đăng xuất

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB03 |
| **Tác nhân** | Người dùng (Root, Admin, Giảng viên, Học viên) |
| **Mô tả** | Người dùng đăng xuất khỏi hệ thống |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Người dùng nhấn vào nút [Logout].  2. Hệ thống đưa người dùng tới trang đăng nhập nếu đăng xuất thành công. |
| **Điều kiện trước** | 1. Người dùng đang đăng nhập trong hệ thống  2. Đảm bảo hệ thống không cho phép truy cập trở lại vào các trang yêu cầu quyền đăng nhập sau khi đã đăng xuất. |

### 2.1.4 PB04 – Quên mật khẩu

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB04 |
| **Tác nhân** | Người dùng (Root, Admin, Giảng viên, Học viên) |
| **Mô tả** | Người dùng lấy lại tài khoản đã mất bằng nút “forgot password” |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Người dùng truy cập vào trang đăng nhập.  2. Chọn vào nút “forgot password”  3. Nhập email đã đăng ký trước đó, và sau đó nhấn nút gửi. Hệ thống sẽ gửi mail có mã xác nhận về email đã nhập trước đó.  4. Người dùng nhập mã được nhận, nếu nhập đúng sẽ được đưa tới bước tiếp theo đó là nhập và xác nhận lại mật khẩu mới. 5. Sau khi đổi mật khẩu thành công, người dùng phải đăng nhập lại tài khoản của mình |
| **Điều kiện trước** | Tài khoản của người dùng phải tồn tại trong hệ thống |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Hệ thống phải có kết nối cơ sở dữ liệu để xác thực thông tin.  2. Password phải được mã hóa trước khi gửi đi để đảm bảo tính bảo mật. |

### 2.1.5 PB05 – Tìm kiếm

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB05 |
| **Tác nhân** | Tất cả gười dùng |
| **Mô tả** | Người dùng tìm kiếm các khóa học |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Người dùng truy cập vào trang chính, và ghi các key word muốn tìm kiếm ở thanh tìm kiếm 2. Kết quả hiện ra, người dùng cũng có thể sort các kết quả theo các trường như lĩnh vực, kỹ năng, giá, … |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Hệ thống phải có kết nối cơ sở dữ liệu để tìm kiếm thông tin |

### 2.1.6 PB06 – Xem chi tiết khóa học

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB06 |
| **Tác nhân** | Tất cả người dùng |
| **Mô tả** | Người dùng xem chi tiết của một khóa học |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Người dùng nhấn vào một khóa học bất kỳ. 2. Hệ thống đưa người dùng tới trang chi tiết khóa học gồm nhiều thông tin như nội dung học, giá bán, mô tả, đánh giá của những học viên đã mua,… |
| **Điều kiện trước** | Khóa học phải tồn tại trong hệ thống . |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Khóa học phải được phê duyệt hoặc giảng viên active. |

### 2.1.7 PB07 – Thêm vào giỏ hàng

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB07 |
| **Tác nhân** | Giảng viên, Học viên |
| **Mô tả** | Người dùng thêm một khóa học vào giỏ hàng |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Người dùng truy cập vào trang chi tiết khóa học.  2. Nếu người dùng chưa từng mua khóa học, hoặc không phải chủ sở hữu thì người dùng có thể thêm vào giỏ hang với nút “Add to cart” |
| **Điều kiện trước** | 1. Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống 2. Khóa học phải tồn tại trong hệ thống và available |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Hệ thống phải có kết nối cơ sở dữ liệu để xử lý thông tin.  2. Người dùng chưa sở hữu khóa học |

### 2.1.8 PB08 – Thanh toán khóa học

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB08 |
| **Tác nhân** | Giảng viên, Học viên |
| **Mô tả** | Người dùng mua một khóa học |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Sau khi đăng nhập vào hệ thống, người dùng có thể chọn một hoặc nhiều khóa học và nhấn vào nút “Checkout”.  2. Hệ thống hiển thị hóa đơn bao gồm nội dung hóa đơn, mã QR để thanh toán  3. Nếu giao dịch thành công, hệ thống cấp quyền truy cập khóa học ngay lập tức.  4. Học viên có thể kiểm tra trạng thái giao dịch trong trang "Lịch sử mua hàng". |
| **Điều kiện trước** | - Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống trước đó  - Khóa học phải tồn tại trong hệ thống và available |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Hệ thống phải có kết nối cơ sở dữ liệu để xác thực thông tin đơn hàng |

### 2.1.9 PB09 – Xem khóa học đã mua

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB09 |
| **Tác nhân** | Học viên, Giảng viên |
| **Mô tả** | Người dùng danh sách những khóa học đã mua |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Sau khi đăng nhập, học viên có thể vào trang "Khóa học của tôi" để xem danh sách khóa học đã mua.  2. Hệ thống hiển thị thông tin khóa học bao gồm tên khóa học, giảng viên, trạng thái hoàn thành.  3. Học viên có thể nhấn vào một khóa học để bắt đầu học. |
| **Điều kiện trước** | 1. Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Hệ thống phải kết nối với cơ sở dữ liệu để xử lý thông tin trả về.  2. Chỉ những khóa học đã mua thành công mới hiển thị trong danh sách này. |

### 2.1.10 PB10 – Học trực tuyến

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB10 |
| **Tác nhân** | Học viên, Giảng viên |
| **Mô tả** | Người dùng xem nội dung của khóa học |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Sau khi đăng nhập, học viên có thể vào mục "Start learning" và chọn khóa học cần học.  2. Hệ thống hiển thị danh sách bài giảng dưới dạng video.  Học viên có thể bắt đầu bài giảng, tạm dừng, tua lại hoặc tiếp tục bài giảng. |
| **Điều kiện trước** | 1. Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống trước đó.  2. Người dùng phải sở hữu khóa học. |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Học viên chỉ có thể học những khóa học mà họ đã mua thành công.  2. Nội dung bài giảng chỉ có thể được truy cập trên nền tảng và không thể tải xuống.  3. Hệ thống phải được kết nối tới cơ sở dữ liệu để truy cập tài nguyên khóa học. |

### 2.1.11 PB11 – Đánh giá khóa học

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB011 |
| **Tác nhân** | Giảng viên, Học viên |
| **Mô tả** | Người dùng đánh giá khóa học |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Người dùng truy cập vào trang chi tiết khóa học đã mua hoặc mục “Khóa học đã mua”.  2. Vào mục review, để lại đánh giá với số sao (1 - 5), nhận xét (comment) về khóa học. |
| **Điều kiện trước** | 1. Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống trước đó.  2. Người dùng phải sở hữu khóa học. |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Người dùng chưa đánh giá khóa học trước đó  **2.** Hệ thống phải có kết nối cơ sở dữ liệu để cập nhật dữ liệu |

### 2.1.12 PB12 – Quản lý tài khoản

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB12 |
| **Tác nhân** | Root, Admin, Giảng viên, Học viên |
| **Mô tả** | Người dùng quản lý tài khoản của mình |
| **Tiêu chí chấp nhận** | - Người dùng có thể vào trang cá nhân để chỉnh sửa thông tin như tên, email, số điện thoại, ảnh đại diện.  - Người dùng có thể thay đổi mật khẩu, bật bảo vệ trang cá nhân  - Hệ thống xác thực thông tin trước khi lưu thay đổi. |
| **Điều kiện trước** | 1. Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống trước đó. |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Hệ thống phải có kết nối cơ sở dữ liệu để cập nhật thông tin  2. Password phải được mã hóa trước khi gửi đi để đảm bảo tính bảo mật. |

### 2.1.13 PB13 – Đăng ký tài khoản giảng viên

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB13 |
| **Tác nhân** | Học viên |
| **Mô tả** | Người dùng đăng ký tài khoản giảng viên để truy cập những lợi ích, chức năng của giảng viên |
| **Tiêu chí chấp nhận** | - Người dùng có thể nhấn vào "Instructor page" trong profile.  - Hệ thống yêu cầu cung cấp các thông tin như họ tên, số điện thoại, địa chỉ, số tài khoản ngân hàng.  - Hệ thống sẽ kiểm tra thông tin, nếu đúng sẽ hoàn tất quá trình.  - Nếu bị từ chối, hệ thống sẽ thông báo lý do để người dùng bổ sung thông tin cần thiết. |
| **Điều kiện trước** | 1. Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống trước đó.  2. Người dùng đang dùng tài khoản học viên. |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Hệ thống phải có kết nối cơ sở dữ liệu để xác thực thông tin đăng kí.  2. Người dùng phải điền đủ thông tin và tuân thủ các điều khoản. |

### 2.1.14 PB14 – Quản lý khóa học

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB14 |
| **Tác nhân** | Giảng viên, Root, Admin |
| **Mô tả** | Người dùng quản lý khóa học |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Giảng viên có thể vào trang quản lý khóa học để thực hiện:   * Tạo khóa học mới: Nhập thông tin khóa học (tên, mô tả, giá, danh mục, hình ảnh, video, tài liệu đính kèm). * Chỉnh sửa khóa học: Cập nhật nội dung bài giảng, thay đổi thông tin khóa học. * Xóa khóa học: Chọn khóa học muốn xóa và xác nhận   2. Hệ thống hiển thị danh sách các khóa học mà giảng viên đang quản lý.  3. Giảng viên có thể theo dõi số lượng học viên đã đăng ký.  4. Giảng viên có thể tạm dừng hoặc ẩn khóa học nếu không muốn tiếp tục cung cấp. |
| **Điều kiện trước** | 1. Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống trước đó.  2. Người dùng đang dùng tài khoản giảng viên trở lên. |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Hệ thống phải có kết nối cơ sở dữ liệu.  2. Khi tạo khóa học phải có đầy đủ và chính xác thông tin. |

### 2.1.15 PB15 – Quản lý ví điện tử

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB15 |
| **Tác nhân** | Giảng viên |
| **Mô tả** | Người dùng quản lý ví điện tử của mình. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Sau khi truy cập trang giảng viên, vào mục “My wallet”  2. Ở trong trang này, giảng viên có thể xem thông tin ví như số dư, quản lý số tài khoản và ngân hang  3. Giảng viên có thể yêu cầu rút tiền nếu đủ số dư và xem lịch sử rút tiền |
| **Điều kiện trước** | 1. Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống trước đó.  2. Người dùng đang dùng tài khoản giảng viên trở lên. |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Hệ thống phải có kết nối cơ sở dữ liệu.  2. Khi cập nhật số tài khoản phải nhập đúng dữ liệu.  3. Yêu cầu rút tiền phải bé hơn số dư, ngoài ra phải đúng với các yêu cầu khác. |

### 2.1.16 PB16 – Quản lý người dùng

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB16 |
| **Tác nhân** | Root, Admin |
| **Mô tả** | Quản trị viên quản lý tài khoản người dùng. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Sau khi đăng nhập vào trang quản trị, chọn mục “User management”  2. Người quản trị có thể :   * Tạo mới người dùng: khi nhập đủ các thông tin cần thiết và chọn vai trò trong hệ thống * Xem và cập nhật người dùng * Xóa người dùng được chọn |
| **Điều kiện trước** | 1. Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống trước đó.  2. Người dùng đang dùng tài khoản quản trị viên. |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Hệ thống phải có kết nối cơ sở dữ liệu.  2. Khi cập nhật thông tin phải phù hợp với yêu cầu của hệ thống. |

### 2.1.17 PB17 – Duyệt khóa học mới

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB17 |
| **Tác nhân** | Root, Admin |
| **Mô tả** | Quản trị viên phê duyệt khóa học trước khi được phát hành ra thị trường. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Sau khi đăng nhập vào trang quản trị, chọn mục “Course management”  2. Quản trị viên có thể xem các thông tin như ảnh, nội dung khóa học, review,…  3. Quản trị viên có thể chấp nhận hoặc từ chối khóa học |
| **Điều kiện trước** | 1. Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống trước đó.  2. Người dùng đang dùng tài khoản quản trị viên. |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Hệ thống phải có kết nối cơ sở dữ liệu để cập nhật thông tin. |

### 2.1.18 PB18 – Quản lý phiếu giảm giá

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB18 |
| **Tác nhân** | Root, Admin |
| **Mô tả** | Quản trị viên quản lý phiếu giảm giá |
| **Tiêu chí chấp nhận** | - Để quản lý phiếu giảm giá, quản trị viên vào trang “Coupon management”  - Để quản lý, quản trị viên có thể :  + Tạo mới coupon sau khi nhập đủ thông tin.  + Xem, cập nhật thông tin coupon  + Phát hành coupon tới người dùng mà mình muốn  + Xóa coupon được chọn |
| **Điều kiện trước** | 1. Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống trước đó.  2. Người dùng đang dùng tài khoản quản trị viên. |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Hệ thống phải có kết nối cơ sở dữ liệu để xử lý thông tin. 2. Khi tạo và cập nhật, dữ liệu phải đúng với yêu cầu của hệ thống  3. Một số mã giảm giá có sẵn không được sửa thông tin. |

### 2.1.19 PB19 – Quản lý nội dung học tập

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB19 |
| **Tác nhân** | Admin, root |
| **Mô tả** | Quản trị viên quản lý nội dung học tập |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Để quản lý nội dung, quản trị viên vào trang “Study management”  2. Ở trang này quản trị viên có thể :  + Tạo mới field/skill sau khi nhập đủ thông tin.  + Xem, cập nhật thông tin field/skill  + Xóa field/skill được chọn |
| **Điều kiện trước** | 1. Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống trước đó.  2. Người dùng đang dùng tài khoản quản trị viên. |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Hệ thống phải có kết nối cơ sở dữ liệu để xử lý thông tin. 2. Khi tạo và cập nhật, dữ liệu phải đúng với yêu cầu của hệ thống |

### 2.1.20 PB20 – Thanh toán yêu cầu rút tiền

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB20 |
| **Tác nhân** | Admin, root |
| **Mô tả** | Quản trị viên kiểm duyệt, thanh toán các yêu cầu rút tiền |
| **Tiêu chí chấp nhận** | - Để thanh toán, quản trị viên vào trang “Withdraw request”  - Quản trị viên có thể tạo QR từ yêu cầu và thanh toán qua mã đó  - Cập nhật trạng thái yêu cầu khi thanh toán thành công |
| **Điều kiện trước** | 1. Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống trước đó.  2. Người dùng đang dùng tài khoản quản trị viên. |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Hệ thống phải có kết nối cơ sở dữ liệu để xử lý thông tin. |

## 2.2. Ưu tiên và ước tính

*Bảng xx: Bảng mức độ ưu tiên*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mức độ ưu tiên** | **Mức độ ảnh hưởng** | **Ký hiệu** |
| Rất cao | Rất ảnh hưởng | 1 |
| Cao | Ảnh hưởng | 2 |
| Trung bình | Có ảnh hưởng | 3 |
| Thấp | Không ảnh hưởng | 4 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ID** | **Chủ đề** | **Sự ưu tiên** |
| PB01 | Đăng nhập | 2 |
| PB02 | Đăng ký tài khoản | 2 |
| PB03 | Đăng xuất | 2 |
| PB04 | Quên mật khẩu | 2 |
| PB05 | Tìm kiếm | 4 |
| PB06 | Xem chi tiết khóa học | 3 |
| PB07 | Thêm khóa học vào giỏ hàng | 4 |
| PB08 | Mua khóa học | 1 |
| PB09 | Xem khóa học đã mua | 1 |
| PB10 | Học trực tuyến | 1 |
| PB11 | Đánh giá khóa học | 2 |
| PB12 | Quản lý tài khoản | 1 |
| PB13 | Đăng ký tài khoản giảng viên | 1 |
| PB14 | Quản lý khóa học | 1 |
| PB15 | |  | | --- | |  |  |  | | --- | | Quản lý ví điện tử | | 1 |
| PB16 | Quản lý người dùng | 1 |
| PB17 | Duyệt khóa học mới | 1 |
| PB18 | Quản lý phiếu giảm giá | 1 |
| PB19 | Quản lý nội dung học tập | 1 |
| PB20 | Thanh toán yêu cầu rút tiền | 1 |

## 2.3. Chia theo từng Sprint

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Sprint** | **Function** | **Started Date** | **Due Date** |
| Sprint 1 | PB01, PB02, PB03, PB04, PB05 , PB14,  PB07 | 01/04/2025 | 14/04/2025 |
| Sprirnt 2 | PB15, PB12, PB10, PB11, PB06, PB13, PB08 | 15/04/2025 | 25/04/2025 |
| Sprirnt 3 | PB18, PB19, PB20, PB17, PB09, PB14 | 26/04/2025 | 06/05/2025 |